

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH
Bản án số: 23/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 23/ 4/2020.
V/v: Ly hôn.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Chiên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Chuy
2. Bà Lê Thị Xuân H1

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh: Bà Nguyễn Thị Thùy - chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 104/2020/TLST- HNGĐ ngày 03/01/2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXX - ST ngày 09/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 39/QĐS-ST ngày 23/3/2020. Giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị H1 - Sinh: 1978

Nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường Đ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H2 - Sinh: 1976

Nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường Đ, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 23/12/2019, bản tự khai ngày 25/12/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn là chị Hoàng Thị H1 trình bày: Giữa nguyên đơn và bị đơn là anh Nguyễn Văn H2 chung sống vợ chồng từ năm 1996 nhưng đến ngày 10/6/2002 mới đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố Hạ Long, đăng ký kết hôn tự nguyện. Trước khi chung sống và đăng ký kết hôn chưa ai có vợ có chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2010 thì mâu thuẫn trầm trọng. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về kinh tế gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng không tôn trọng nhau luôn cãi nhau và đã sống ly thân mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai từ năm 2010. Đến năm 2012 Tôi (H1) được biết anh H2 trốn đi nước ngoài, Tôi (H1) có hỏi người thân của anh H2 (là em gái anh H2 tên là Nguyễn Thị T hiện đang sinh sống tại Tổ 2, khu 5, phường Đ) nhưng chị T không cho Tôi biết địa chỉ của anh H2, mặc dù Tôi được biết anh H2 vẫn liên lạc với chị T qua điện thoại. Nay Tôi (H1) xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng, Tôi xin

được ly hôn anh Nguyễn Văn H2 để Tôi có cuộc sống riêng.

- Về con: Vợ chồng sinh được 01 con chung là Nguyễn Việt T1 - sinh:

19/12/1996. Con chung đã đến tuổi trưởng thành và phát triển bình thường, nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản và nợ: Tôi (H1) không yêu cầu Tòa án giải quyết sản chung. Cuộc sống chung vợ chồng không có khoản nợ chung nào của Nhà nước cũng như tư nhân, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn là anh Nguyễn Văn H2 đã được Tòa án triệu tập ngày 13/01/2020 và 13/02/2020, nhưng anh H2 vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, quan điểm trình bày của đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị H1 và anh Nguyễn Văn H2 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, được pháp luật bảo vệ. Chị H1 xác nhận cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm về kinh tế gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng không tôn trọng nhau luôn cãi nhau và đã sống ly thân mỗi người một nơi không ai quan tâm đến ai từ năm 2010. Chị H1 cung cấp thông tin là qua em gái của anh H2 là chị Nguyễn Thị T (Nơi cư trú: Tổ 2, khu 5, phường Đ, thành phố Hạ Long) thì chị được biết anh H2 đang sinh sống ở Hồng Kông, Trung Quốc và vẫn liên lạc với chị T.

Căn cứ công văn số 253/TANDTC-PC ngày 26/11/2018, V/v giải quyết vụ án ly hôn có bị đơn là người Việt Nam ở nước ngoài nhưng không rõ địa chỉ. Căn cứ yêu cầu của chị Hoàng Thị H1, Tòa án đã tiến hành làm việc với chị Nguyễn Thị T là em gái ruột của anh Nguyễn Văn H2 thì chị T cũng xác nhận là anh H2 hiện nay đang sinh sống ở Hồng Kông, Trung Quốc, chị vẫn liên lạc với anh H2 qua điện thoại. Chị có nhận được Thông báo thụ lý vụ án và 02 Giấy triệu tập của Tòa án gửi cho anh H2 nhưng chị T không cung cấp địa chỉ cụ thể của anh H2 hiện nay đang sinh sống và cũng không thông báo cho anh H2 biết để gửi lời khai về cho Tòa án. Như vậy, đây là trường hợp bị đơn cố tình giấu địa chỉ.

Ngày 02/3/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long có điều tra xác minh ở địa phương nơi anh H2 và chị H1 đã chung sống, thể hiện anh chị có mâu thuẫn từ năm 2010, đến năm 2012 anh H2 bỏ đi Hồng Kông không quan tâm đến vợ con, anh H2 không về Việt Nam từ đó cho đến nay, chị H1 ở vậy nuôi con tại tổ dân. Nay chị H1 xin ly hôn anh H2, tổ dân cung cấp tình trạng cuộc sống của chị để Tòa án có căn cứ giải quyết theo pháp luật.

Từ những phân tích trên, thấy tình cảm vợ chồng chị Hoàng Thị H1 và anh Nguyễn Văn H2 đã nhiều năm thực sự không quan tâm đến nhau, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị H1 là cần thiết.

[2] Về con: Vợ chồng sinh được 01 con chung là Nguyễn Việt T - sinh 19/12/1996. Con chung đã đến tuổi trưởng thành và phát triển bình thường, nên không đề cập.

[3] Về tài sản và nợ: Chị Hoàng Thị H1 không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và chị xác nhận vợ chồng không có khoản nợ nào chung của Nhà nước cũng như tư nhân. Nên không đề cập.

[4] Về án phí: Chị Hoàng Thị H1 chịu án phí ly hôn theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28; khoản 4, Điều 147; khoản 3, Điều 228; khoản 1, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Hoàng Thị H1.

Chị Hoàng Thị H1 được ly hôn anh Nguyễn Văn H2.

2. Về con: Không đề cập.

3. Về tài sản và nợ: Không đề cập.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị H1 chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm (*chị H1 đã nộp tạm ứng án phí ly hôn tại biên lai số: 0002005 ngày 02/01/2020, tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, nay chuyển thành án phí ly hôn chính thức*).

Án xử công khai, có mặt chị H1, vắng anh H2. Báo quyền kháng cáo cho các đương sự trong thời hạn 15 ngày, chị H1 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh H2 kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.Hà Long
- Tòa án nhân dân Tỉnh Q.N;
- THA TP.Hà Long;
- Các đương sự;
- UBND phường Đại Yên
- Lưu hồ sơ + VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Chiên